

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư công hoàn thành công trình  
Sửa chữa hư hỏng nền, mặt đường tuyến ĐH.01 Bản Trại - Trung Thành tại  
các vị trí hư hỏng từ Km12+00-Km17+00, huyện Tràng Định**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Xây dựng số ngày 18/6/2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;*

*Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017;*

*Căn cứ Nghị định số 151/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;*

*Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Báo cáo kết quả thẩm tra và đề nghị phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành số 548/BC-STC ngày 07/11/2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư công trình hoàn thành**

- Tên công trình: Sửa chữa hư hỏng nền, mặt đường tuyến ĐH.01 Bản Trại - Trung Thành tại các vị trí hư hỏng từ Km12+00-Km17+00, huyện Tràng Định.
- Chủ đầu tư: UBND huyện Tràng Định.
- Địa điểm xây dựng: xã Trung Thành, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn.
- Thời gian khởi công: tháng 7/2023; thời gian hoàn thành: tháng 9/2023.

**Điều 2. Kết quả đầu tư**

- Chi phí đầu tư

*Đơn vị tính: đồng*

Số TT	Nội dung	Tổng mức đầu tư được duyệt	Giá trị quyết toán được phê duyệt
	<b>Tổng số</b>	<b>1.000.000.000</b>	<b>936.026.000</b>
1	Chi phí xây dựng:	818.796.000	803.908.000

2	Quản lý dự án:	22.509.000	18.008.000
3	Tư vấn:	91.282.000	87.149.000
4	Chi phí khác:	29.696.000	26.961.000
5	Chi phí dự phòng	37.717.000	0

## 2. Vốn đầu tư

*Đơn vị tính: đồng*

Số TT	Nội dung	Tổng mức đầu tư được duyệt	Thực hiện			
			Giá trị quyết toán được phê duyệt	Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn được giải ngân so với giá trị được quyết toán	Số vốn phải thu hồi so với giá trị quyết toán được duyệt
1	2	3	4	5	6	7
<b>Tổng số</b>		<b>1.000.000.000</b>	<b>936.026.000</b>	<b>815.124.000</b>	<b>120.902.000</b>	<b>0</b>
1	Vốn đầu tư công:	0	0	0	0	0
2	Nguồn vốn khác: (Kinh phí quản lý, bảo trì đường bộ năm 2023):	1.000.000.000	936.026.000	815.124.000	120.902.000	0

## 3. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư

*Đơn vị tính: đồng*

Số TT	Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
		Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi (nếu có)	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi (nếu có)
<b>Tổng số</b>		<b>936.026.000</b>			
1	Tài sản dài hạn (tài sản cố định)	936.026.000			
2	Tài sản ngắn hạn	0			

4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: không.

5. Vật tư thiết bị tồn đọng: không.

## Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư

1.1. Được phép tắt toán chi phí và vốn đầu tư là:

Số TT	Nội dung	Số tiền (đồng)	Ghi chú
<b>Tổng số</b>		<b>936.026.000</b>	
1	Nguồn vốn đầu tư công:	0	
2	Nguồn vốn khác (Kinh phí quản lý, bảo trì đường bộ năm 2023):	936.026.000	

1.2. Các khoản công nợ tính đến ngày lập báo cáo quyết toán:

- Tổng phải thu: 0 đồng;
- Tổng nợ phải trả: 120.902.000 đồng.

(Chi tiết các khoản công nợ tại Phụ lục số 01 đính kèm)

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản

2.1. Được phép ghi tăng tài sản

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định	Tài sản ngắn hạn
1	UBND huyện Trảng Định	936.026.000	0

2.2 Thực hiện quản lý, sử dụng tài sản theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và pháp luật có liên quan.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Giao thông Vận tải, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Lạng Sơn, Chủ tịch UBND huyện Trảng Định và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách (HĐND tỉnh);
- Các PCVP UBND tỉnh, Phòng TH, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KT<sub>(CVĐ)</sub>.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lương Trọng Quỳnh**

**Phụ lục 01**

**TÌNH HÌNH THANH TOÁN VÀ CÔNG NỢ CỦA DỰ ÁN**

*(Kèm theo Quyết định số: 1833 /QĐ-UBND ngày 09 tháng 11 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)*

*Đơn vị tính: đồng*

STT	Tên cá nhân, đơn vị thực hiện	Nội dung công việc, hợp đồng thực hiện	Giá trị được duyệt	Đã thanh toán, tạm ứng	Công nợ đến ngày khoá sổ lập báo cáo quyết toán		Ghi chú
					Phải trả	Phải thu	
1	2	3	4	5	6	7	8
	<b>Tổng số</b>		<b>936.026.000</b>	<b>815.124.000</b>	<b>120.902.000</b>	-	-
1	Công ty cổ phần quản lý và xây dựng giao thông Lạng Sơn	Chi phí xây lắp	803.908.000	742.784.000	61.124.000	-	-
		Chi phí đảm bảo ATGT	21.408.000	-	21.408.000	-	-
2	Phòng Kinh tế và Hạ tầng Tràng Định	Chi phí quản lý	18.008.000	-	18.008.000	-	-
3	Công ty Cổ phần Tư vấn đầu tư phát triển Cửa Đông	Chi phí tư vấn khảo sát	16.247.000	13.000.000	3.247.000	-	-
		Chi phí lập báo cáo KTKT	44.215.000	35.760.000	8.455.000	-	-
		Chi phí lập nhiệm vụ khảo sát	487.000		487.000	-	-
		Chi phí giám sát thi công xây dựng	26.200.000	23.580.000	2.620.000	-	-
4	Sở Giao thông vận tải	Chi phí thẩm định dự án	190.000	-	190.000	-	-
5	Sở Tài chính tỉnh Lạng Sơn	Chi phí thẩm tra phê duyệt quyết toán	5.363.000	-	5.363.000	-	